FireAnt

CTCP Công nghiệp Tung Kuang (HNX: TKU)

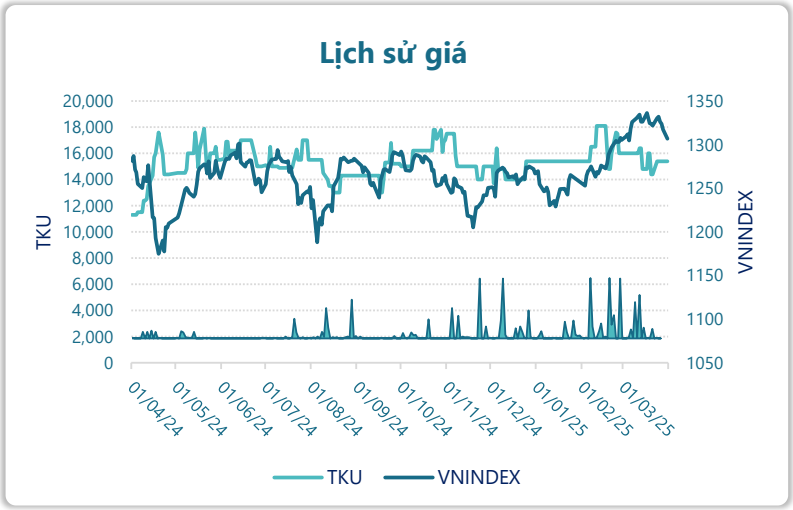

Thông tin giao dịch	31/03/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**15,400**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	18,100
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	11,300
SL cổ phiếu LH	46,881,398
KLGD BQ 20 phiên (CP)	240
% sở hữu nước ngoài	52.6%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	722
P/E	11.5
EPS	1,334

DT thuần

Q1/25

218

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 18.0| 8.8%

YoY: ▲ 22.0| 11.0%

LN sau thuế

Q1/25

17.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 2.10| 14.0%

YoY: ▲ 6.80| 64.5%

Tỷ suất lãi EBIT

2024

8.5%

+/- YoY: ▲ 10.9%

DT thuần

2024

819

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 46.0| 6.0%

LN sau thuế

2024

52.6

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 89.2| 244%

ROE

2024

10.1%

+/- YoY: ▲ 17.0%

Kết quả kinh doanh

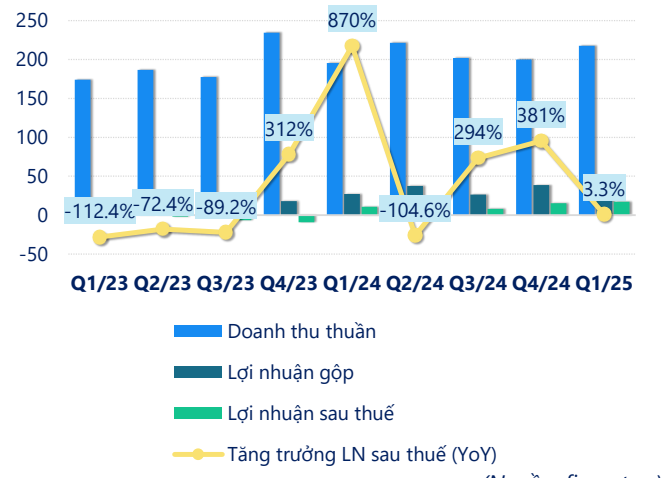

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản

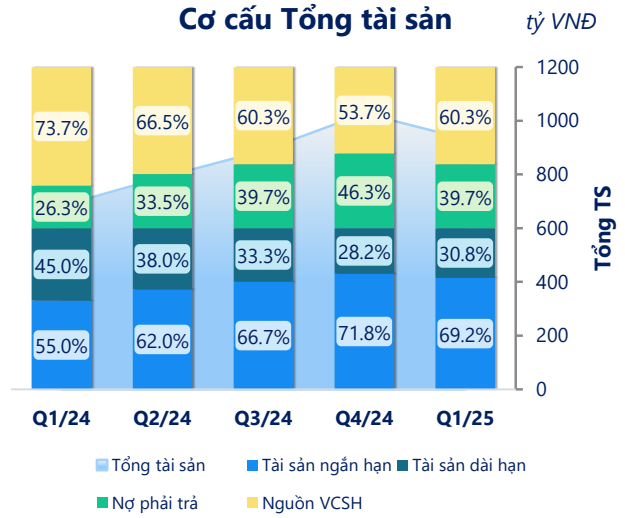

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS

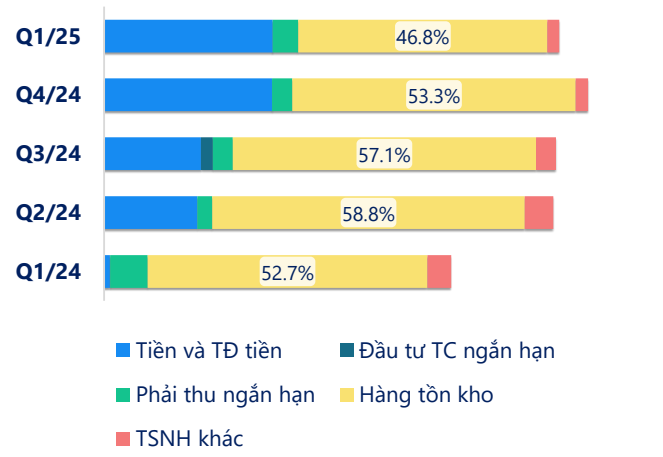

(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS

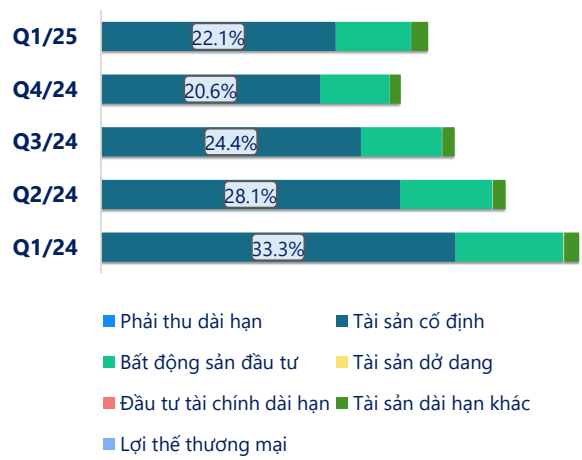

(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay

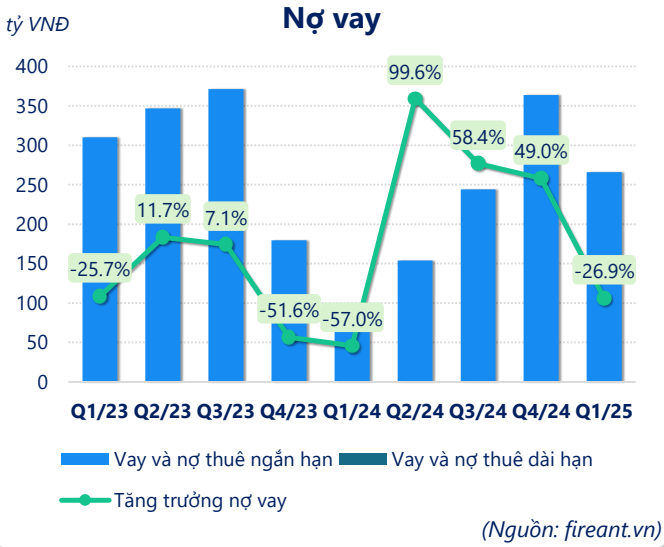

(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu

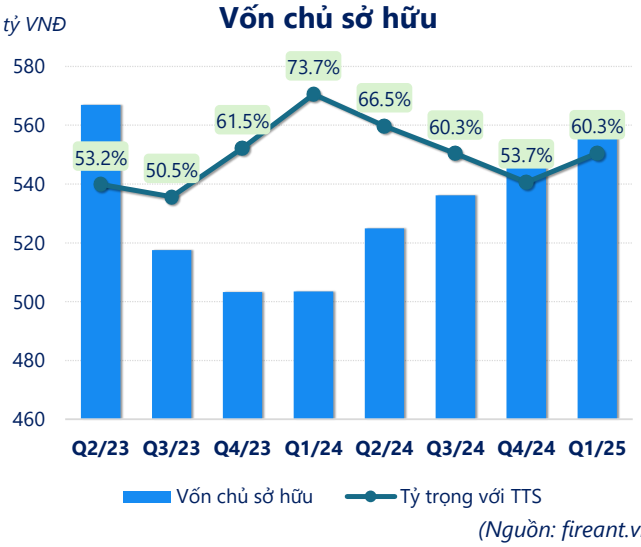

(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn

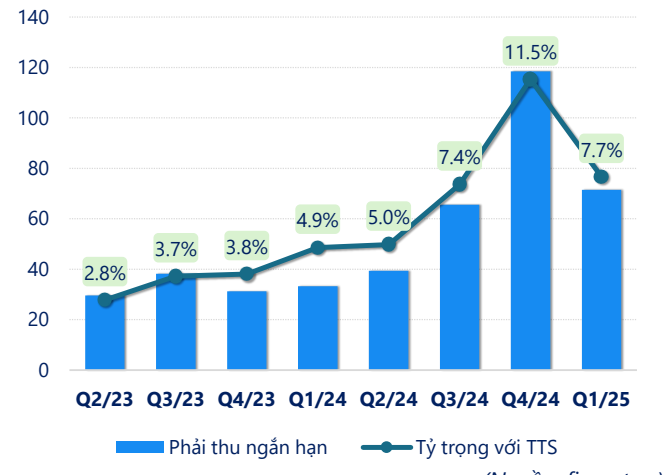

(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho

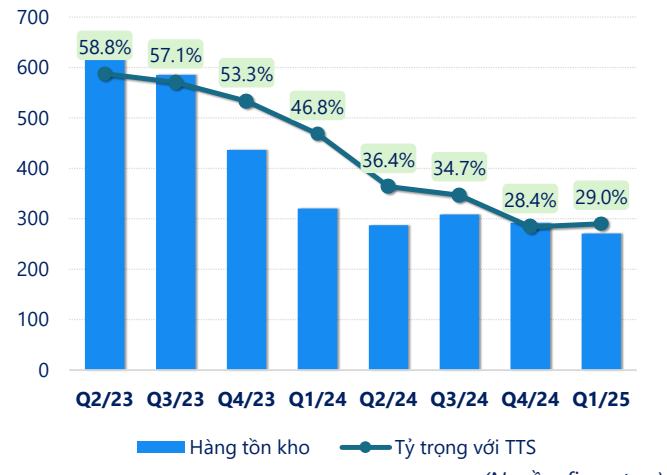

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định

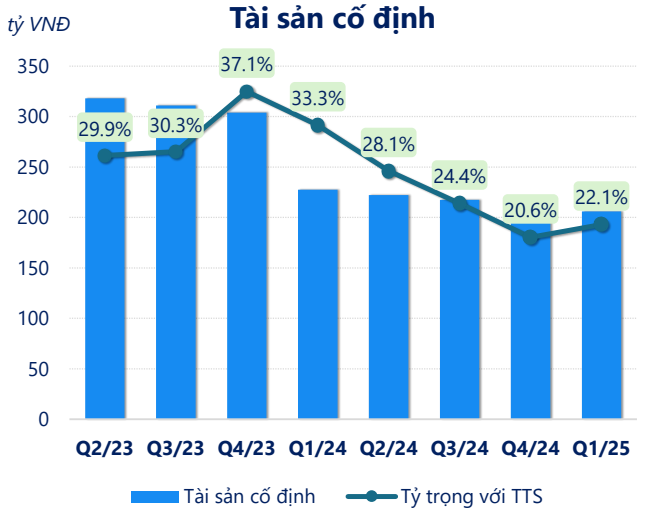

(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang

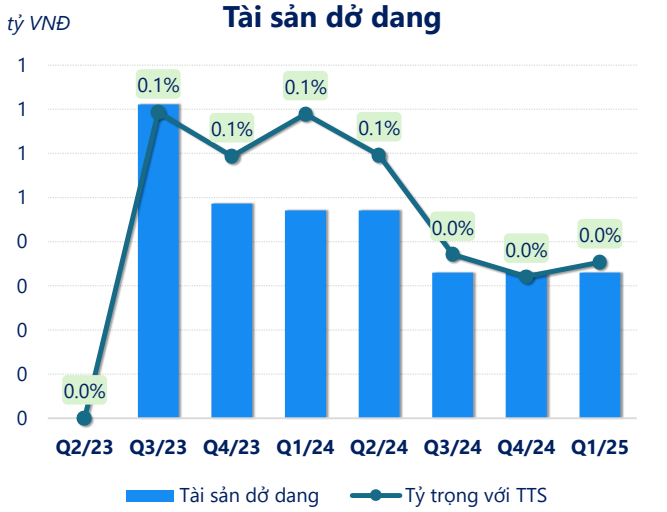

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

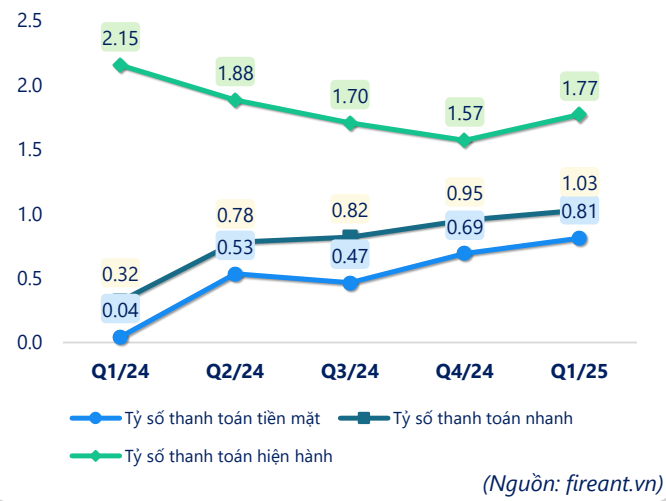

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

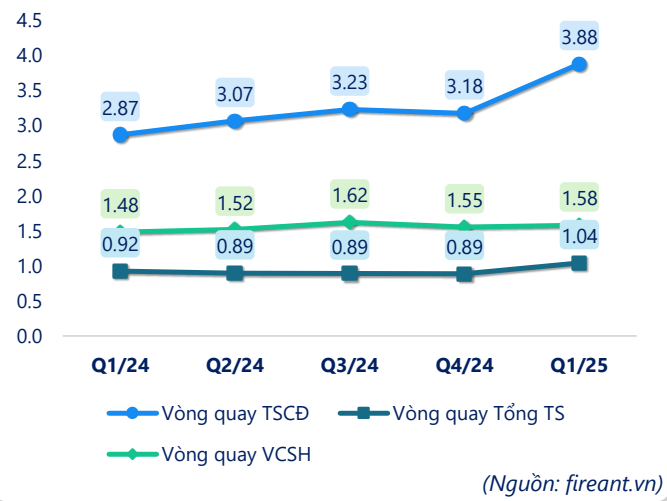

(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24	Q1/25
Tổng tài sản	**683**	**790**	**890**	**1,028**	**933**
Tài sản ngắn hạn	**376**	**489**	**594**	**738**	**646**
Tiền và tương đương tiền	7.62	139	162	324	296
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	17.4	43.1	0	0
Phải thu ngắn hạn	33.2	39.4	65.5	118	71.5
Hàng tồn kho	320	287	309	292	271
Tài sản ngắn hạn khác	15.2	6.57	14.2	3.12	7.68
Tài sản dài hạn	**307**	**300**	**296**	**290**	**287**
Phải thu dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản cố định	228	222	217	212	206
Bất động sản đầu tư	69.4	68.6	67.7	66.9	66.1
Tài sản dở dang	0.47	0.47	0.33	0.33	0.33
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	9.66	9.17	10.3	10.7	14.9
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**180**	**265**	**353**	**475**	**370**
Nợ ngắn hạn	**175**	**260**	**348**	**470**	**365**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	77.2	154	244	364	266
Phải trả người bán ngắn hạn	25.8	39.1	30.8	27.5	31.3
Nợ dài hạn	5.03	5.03	5.03	5.03	5.03
Vay và nợ thuê dài hạn	0	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**503**	**525**	**536**	**552**	**563**
Vốn chủ sở hữu	**503**	**525**	**536**	**552**	**563**
Vốn điều lệ	469	469	469	469	469
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)